

Số: 65/2020/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị B, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị B và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị B và anh Nguyễn Văn N thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Văn H, sinh ngày 10-9-2005 và Nguyễn Thị Thiên L, sinh ngày 11-9-2008.

Hiện nay, con Nguyễn Văn H đang sống với anh Ninh, con Nguyễn Thị Thiên Lý đang sống với chị Bé. Chị Phan Thị B và anh Nguyễn Văn N thoả thuận giao con Nguyễn Thị Thiên L cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Văn H cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con trưởng

thành (đủ 18 tuổi), không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có nghĩa vụ, quyền về việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn theo pháp luật quy định.

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Phan Thị B và anh Nguyễn Văn N thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phan Thị B và anh Nguyễn Văn N mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận, chị Phan Thị B chịu toàn bộ án phí ly hôn thay cho anh N. Số tiền án phí chị B phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0007107, ngày 17-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Chị B được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Nhàn**

